|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NAM  **TRƯỜNG THPT BẮC LÝ** | **ĐỂ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ II**  **MÔN TIN HỌC 12**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

Họ tên thí sinh: ………………………………………………………………………………….

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM**

**Hãy chọn một phương án đúng**

**Câu 1**: Phương án nào sau đây thể hiện vai trò chính của CSS trong thiết kế web?

**A**. Tạo nội dung cho trang web.

**B**. Định dạng văn bản và layout trang web.

**C.** Làm cho trang web có thể tương tác.

**D**. Lưu trữ dữ liệu trang web.

**Câu 2:** Thuộc tính CSS nào sau đây được sử dụng để thay đổi màu của văn bản?

**A**. font-color.

**B**. text-color.

**C**. color.

**D**. background-color.

**Câu 3**: Thuộc tính "background-color" trong CSS áp dụng cho thành phần nào sau đây?

**A**. Chỉ cho văn bản.

**B.** Cho bất kỳ phần tử nào.

**C**. Chỉ cho liên kết.

**D**. Chỉ cho tiêu đề.

**Câu 4**: Phương án nào sau đây thể hiện cách khai báo định dạng CSS cho phần tử <h1>, <h2>, <h3> có màu green?

**A**. <h1>, <h2>, <h3> {color: green;}.

**B**. h1,h2,h3 {color: green;}.

**C.** h1,h2,h3 <color: green;>.

**D**. h1, h2, h3 {color = green;}.

**Câu 5**. Cú pháp CSS nào sau đây dùng để định dạng màu nền và màu chữ cho một lớp có tên là "highlight"?

**A**. .highlight {background-color: yellow; color: red;}.

**B**. .highlight {back-color: yellow; text-color: red;}.

**C**. highlight {background-color: yellow; color: red;}.

**D**. #highlight {background: yellow; color: red;}.

**Câu 6**. Trong CSS, thiết lập giá trị nào cho **padding** sau đây dùng để loại bỏ mọi khoảng cách giữa viền của khung và nội dung bên trong.

**A**. 0.

**B**. auto.

**C**. none.

**D**. 1px.

**Câu 7.** Phương án nào sau đây là nhiệm vụ của phần mềm diệt virus trong việc bảo trì máy tính?

**A.** Tăng tốc độ xử lý dữ liệu.

**B**. Bảo vệ máy tính khỏi malware và virus.

**C**. Nâng cấp hệ điều hành.

**D**. Tăng dung lượng lưu trữ.

**Câu 8**. Nhiệm vụ của quản trị viên mạng KHÔNG bao gồm phương án nào sau đây?

**A**. Lập kế hoạch bảo dưỡng hệ thống.

**B.** Thiết kế giao diện người dùng.

**C**. Cài đặt và cấu hình phần mềm mạng.

**D**. Theo dõi và đảm bảo an ninh mạng.

**Câu 9**. Phương án nào sau đây là mục đích của An ninh mạng trong ngành công nghệ thông tin?

**A**. Tăng cường tốc độ truy cập internet.

**B**. Bảo vệ dữ liệu khỏi sự truy cập trái phép.

**C**. Tạo giao diện đẹp cho website.

**D**. Phát triển ứng dụng di động.

**Câu 10**. Một hệ thống mạng máy tính cần được bảo trì định kỳ nhằm mục đích nào sau đây?

**A**. Tăng tốc độ CPU.

**B**. Nâng cấp dung lượng lưu trữ.

**C**. Đảm bảo hoạt động ổn định và an toàn.

**D**. Cải thiện chất lượng hình ảnh.

**Câu 11.** Kỹ năng nào sau đây là quan trọng nhất đối với một lập trình viên**?**

**A**. Giải quyết vấn đề.

**B.** Quản lý thời gian.

**C**. Giao tiếp.

**D**. Làm việc nhóm.

**Câu 12.** Nếu muốn trở thành nghề Kĩ thuật viên Công nghệ thông tin để “Sửa chữa và bảo trì máy tính” em nên chọn ngành học nào sau đây ở bậc học tiếp theo?

1. Thiết kế đồ họa.
2. Công nghệ phần mềm.
3. Kĩ thuật máy tính.
4. Bảo mật hệ thống thông tin.

**Câu 13.** “Nhà quản trị CSDL có thể chọn tiếp con đường học vấn bằng cách học lên thạc sĩ về …….. hay theo đuổi các chứng chỉ chuyên môn thuộc lĩnh vực CSDL”

Hãy chọn cụm từ đúng trong các cụm từ sau điền vào dấu ….?

1. Giáo dục.
2. Công nghệ thông tin.
3. Kinh tế.
4. Pháp luật.

**Câu 14.** Thiết bị nào sau đây phải là một thiết bị số?

**A**. Điện thoại di động.

**B**. Đèn LED thông minh.

**C**. Máy giặt cơ.

**D**. Kính thực tế ảo.

Câu 15. Công nghệ nào sau đây cho phép kết nối không dây giữa các thiết bị số trong phạm vi gần?

**A.** Ethernet.

**B**. Wi-Fi.

**C**. Bluetooth.

**D**. NFC.

**Câu 16**. Trong quá trình thiết lập kết nối không dây với thiết bị, người dùng cần nhập thông tin nào sau đây?

**A**. Tên người dùng.

**B**. Mật khẩu Wi-Fi.

**C**. Mã PIN thiết bị.

**D**. Địa chỉ IP.

**Câu 17**. Công nghệ nào sau đây cho phép kết nối và quản lý các thiết bị số trong nhà thông minh?

**A**. Wi-Fi Direct.

**B**. Bluetooth Low Energy.

**C**. Zigbee.

**D**. NFC.

**Câu 18**. Trong quá trình ghép đôi Bluetooth giữa máy tính và điện thoại, mã PIN ngẫu nhiên được sử dụng để

**A.** đăng nhập vào máy tính.

**B**. xác minh kết nối.

**C**. mở khóa màn hình điện thoại.

**D**. đặt mật khẩu Wi-Fi.

**Câu 19.** Khi chuẩn bị xây dựng trang web, yếu tố nào sau đây KHÔNG phải là bước đầu tiên cần xem xét?

**A.** Chọn lựa công cụ thiết kế web.

**B**. Xác định mục tiêu của trang web.

**C**. Chọn màu sắc cho trang web.

**D**. Định nghĩa đối tượng mục tiêu.

**Câu 20**. Cấu trúc chung nột trang Web gồm mấy phần?

1. 1.
2. 2.
3. 3.
4. 4.

**Câu 21**. Kích thước phần đầu trang được thay đổi thông qua tuỳ chọn nào sau đây**?**

**A**. Thay đổi kích thước.

**B**. Loại tiêu đề.

**C**. Thay đổi hình ảnh.

**D.** Thay đổi màu sắc.

**Câu 22**. Phương án nào sau đây thể hiện việc chọn một tên miền phù hợp cho trang web?

**A**. Nội dung và mục tiêu của trang web.

**B**. Công nghệ web được sử dụng.

**C.** Số lượng trang web.

**D**. Thời gian tải trang.

**Câu 23.** Hoạt động nào sau đây KHÔNG thuộc các bước để xây dựng phần đầu trang web?

**A**. Chọn một kích thước cho phần đầu trang.

**B**. Nhập tiêu đề trang và tóm tắt.

**C**. Tạo một biểu mẫu liên hệ.

**D**. Thiết lập logo và favicon.

**[Câu 24](https://khoahoc.vietjack.com/question/998828/dau-la-tag-de-xuong-dong-trong-web-sdnws)**[. Phương án nào dưới đây là tag để xuống dòng trong web?](https://khoahoc.vietjack.com/question/998828/dau-la-tag-de-xuong-dong-trong-web-sdnws)

**A**. <lb>.

**B**. <br>.

**C.** <break>.

**D**. <enter>.

**Câu 25**. Trong quá trong xây dựng trang web, công cụ nào sau đây giúp tạo ra một trang web mà không cần viết mã?

**A**. Google Analytics.

**B**. Google Docs.

**C.** Google Sites.

**D**. Google Forms.

**Câu 26.** Kích thước phần đầu trang được thay đổi thông qua tuỳ chọn nào sau đây**?**

**A**. Thay đổi kích thước.

**B**. Loại tiêu đề.

**C.** Thay đổi hình ảnh.

**D**. Thay đổi màu sắc.

**Câu 27.** Trong giao diện đầu tiên của Google Sites, phần nào sau đây chứa ô tìm kiếm và biểu tượng để truy cập vào danh sách các ứng dụng khác của Google?

**A**. Phần dưới cùng.

**B**. Phần trên cùng.

**C**. Phần giữa.

**D**. Phần bên phải.

**Câu 28**. Thuộc tính nào sau đây quyết định frames có thanh trượt hay không?

1. Scr.
2. Margin.
3. Border.
4. Scroll.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (THỰC HÀNH)**

**Câu 1**. Hãy nêu các bước thực hiện kết nối tivi thông minh qua Wifi và truyền một số dữ liệu từ máy tính sang tivi?

**Câu 2**: Hãy nêu các bước thực hiện xuất bản wesite và tải lên máy chủ có sẵn trên Internet?

**Câu 3**: Giả sử có một bài viết giới thiệu về trường em trên website, các bạn muốn thêm một hình ảnh hoặc một đoạn video ngắn về cảnh quan trường em vào phía dưới bài viết giới thiệu về trường cho bài viết sinh động và đẹp mắt. Em hãy hướng dẫn bạn cách thực hiện để thêm được bức ảnh hoặc video đó.

*……………Hết……………*

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NAM  **TRƯỜNG THPT BẮC LÝ** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ II**  **MÔN TIN HỌC 12**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

**Phần 1**. **Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **B** | **B** | **B** | **A** | **A** | **A** | **B** | **B** | **B** | **C** |
| **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **A** | **C** | **B** | **C** | **C** | **B** | **C** | **B** | **C** | **C** |
| **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |  |  |
| **B** | **A** | **C** | **B** | **C** | **B** | **B** | **D** |  |  |

**Phần 2. Tự luận**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Trả lời** | **Điểm** |
| **1** | Bước 1: Bật Wifi trên tivi thông minh.  Bước 2: Bật Wifi trên máy tính.  Bước 3: Dò và kết nối máy tính với tivi  Chọn Start\Settings\Devices\Bluetooth& other devies\Add Bluetooth or other devies  Bước 4: Gửi và nhận tệp | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **2** | Bước 1: Chọn FTP trong giao diện lựa chọn chế độ xuất bản.  Bước 2: Chọn EDIT.  Bước 3: Chọn SAVE.  Bước 4. Chọn PUBLISH. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **3** | Bước 1: Thêm khối ảnh hoặc video vào trang web   * Chọn Add Block to page +Phía góc phải màn hình * Chọn Image & Video, chọn khối mẫu phù hợp   Bước 2: Điều chỉnh thông số bố cục và định dạng  Chọn Block Parameters gồm các thông số:   * Full Width * Top * Bottoom * Image/Video * Title * Subtitle * Text * Description * Color/Image/Video   Bước 3: Thay đổi hình ảnh/video  Thay đổi hình ảnh   * Browse Computer: Chọn hình ảnh được lưu trữ trong máy tính * Free Online Library: Chọn hình ảnh có sẵn trên phần mềm * Site Library: Chọn hình ảnh có trong dự án website   Thay đổi video   * Video URL: Đường dẫn tới video trên Internet * Aspect Ratio: Tỉ lệ màn hinhd của Video * Autoplay: Video có tự động phát hay không * Loop: Video phát lặp đi lặp lại hay không. | 1đ |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com